

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 06/2023/HS-ST

Ngày: 16/02/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Nam Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoàn và ông Nguyễn Đình Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hải, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS, ngày 31 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Hồ Đức Tr (tên gọi khác: không)

Sinh ngày: 18/8/1984 tại tỉnh B.

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: thợ cơ khí; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Đức T (sinh năm: 1952) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); bị cáo có vợ Lưu Thị Ngọc H (sinh năm: 1994) và có 01 con riêng (sinh năm: 2009)

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2022 cho đến nay. (Có mặt)

*** Bị hại:** Bà Hồ Thị Thùy T – sinh năm: 1982

Trú tại: 31/4 đường N, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Văn Hữu D – sinh năm: 1959

Trú tại: Làng R, xã L, huyện M, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

- Ông Hồ Đức T – sinh năm: 1952

Trú tại: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt)

*** Người làm chứng:** Ông Lâm Văn H – sinh năm: 1972

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 11/2013, Hồ Đức Tr xuống tỉnh Bình Định mua một giàn khung xe độ dùng để phun lúa, sau đó mang lên thôn Tân Phú, xã Đăk Djrăng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai và bán cho ông Văn Hữu D với giá 25.000.000 đồng. Ông D đưa trước cho Tr 18.000.000 đồng, sau đó ông D đi mua các phụ kiện để lắp ráp, coi nói rồi để xe phun lúa tại gara sửa xe của Hồ Đức Tr và yêu cầu Tr nâng cấp sửa chữa xe khi nào xong thì ông D lấy xe về.

Đến ngày 28/01/2014, Hồ Đức Tr đến gặp bà Hồ Thị Thùy Tr và nói với bà Tr là Tr có một xe phun lúa muốn cầm cố, thế chấp. Sau khi xem xe thì bà Tr đồng ý nhận cầm cố chiếc xe trên với giá 35.000.000 đồng và đưa tiền cho Tr, hai bên viết Giấy biên nhận về việc thế chấp, cầm cố tài sản. Sau đó bà Tr đã gửi nhờ chiếc xe độ trên tại nhà ông Lâm Văn Hiền. Một thời gian sau, ông Duy đến gặp Tr để lấy chiếc xe phun lúa thì Tr đến nhà ông Hiền lấy chiếc xe độ của Duy mà Tr đã cầm cố cho bà Tr nêu trên trả lại cho ông Duy và lấy của ông Duy 10.000.000 đồng tiền công sửa chữa. Đến tháng 05/2014 bị cáo Tr đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Ngày 05/8/2014 bà Tr làm đơn tố cáo hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Hồ Đức Tr.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú của Tr và làm việc với người thân của Tr, tuy nhiên Tr không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì người thân và gia đình Tr không rõ.

Tại Kết luận giám định số 261/KLGĐ ngày 10/11/2014 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Chữ ký và chữ viết Hồ Đức Tr dưới mục người mượn (vay) trên giấy biên nhận v/v thế chấp cầm cố tài sản, đề ngày 28/01/2014, tài liệu cần giám định (ký hiệu A) với chữ viết, chữ ký dưới mục Người khai trên Giấy cam đoan, họ tên Hồ Đức Tr (bản photocopy), tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M) là chữ viết, chữ ký của cùng một người.

Ngày 30/11/2014 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 03, khởi tố bị can số 03 và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Hồ Đức Tr về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 02/12/2014, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang đã phê chuẩn các quyết định nói trên.

Ngày 10/12/2014 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã ra quyết định truy nã đối với Hồ Đức Tr. Tuy nhiên, không truy bắt được Tr nên ngày 29/01/2015 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã ra quyết định tạm đình chỉ vụ án, quyết định tạm đình chỉ bị can đối với vụ án trên.

Ngày 22/11/2022 Công an xã Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định đã bắt truy nã đối với Hồ Đức Tr, cùng ngày đã bàn giao Hồ Đức Tr cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự và Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Hồ Đức Tr để điều tra theo quy định.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang, Hồ Đức Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Về phần bồi thường dân sự:

- Đối với bị hại Hồ Thị Thùy Tr: Trong thời gian bỏ trốn đến tháng 10/2019, bị cáo Hồ Đức Tr đã gửi tiền về nhờ gia đình bồi thường toàn bộ số tiền cho bị hại mà bị cáo đã chiếm đoạt. Bị hại không yêu cầu gì thêm về vấn đề dân sự trong vụ án. Ngày 30/10/2019 bà Hồ Thị Thùy Tr đã làm đơn xin tự nguyện hòa giải và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Hồ Đức Tr.

- Đối với ông Văn Hữu D: Là chủ sở hữu của chiếc xe độ phun lửa, sau khi Tr cầm cố chiếc xe trên cho bà Tr thì ông D đã đến lấy xe về sử dụng, sau đó đã bán cho người khác. Ông D không có yêu cầu gì về vấn đề dân sự, hình sự trong vụ án.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Hồ Đức Tr về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và đề nghị :

- Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Hồ Đức Tr từ 04 đến 05 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/11/2022.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại bà Hồ Thị Thùy Tr tại phiên tòa đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về dân sự, bị cáo đã bồi thường đủ nên không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Ngày 28/01/2014 Hồ Đức Tr đã có hành vi dùng xe độ phun lửa thuộc sở hữu của ông Văn Hữu Duy để cầm cố cho bà Hồ Thị Thùy Tr, khi cầm cố Tr nói dối với bà Tr

xe trên thuộc sở hữu của Tr để bà Tr tin tưởng và cho Tr cầm cố với số tiền 35.000.000 đồng. Tr đã chiếm đoạt số tiền trên và bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 22/11/2022 thì bị bắt.

Do hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018 ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực, tới nay mới bị đưa ra xét xử nên căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang truy tố bị cáo Hồ Đức Tr về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền để khắc phục hậu quả; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt: Bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 về áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, là phù hợp quy định pháp luật, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Tuyên bố bị cáo Hồ Đức Tr phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hồ Đức Tr **04 (bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/11/2022.

2. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Hồ Đức Tr phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (16/02/2023) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Công an huyện Mang Yang;
- Chi cục THADS huyện Mang Yang (khi án có hiệu lực);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Nam Trung